| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BÌNH GIA**<br>**TỈNH LẠNG SƠN** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập –Tự do – Hạnh phúc** |

Bản án số: 02/2023/HNGĐ-ST
Ngày 28-02-2023
*"V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn".*

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIA, TỈNH LẠNG SƠN**

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà:* Ông Nguyễn Văn Khởi

- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Hoàng Đăng Duy

2. Bà Nông Thị Ngọc Anh

- *Thư ký phiên toà*: Bà Dương Hà Thu – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa:* Bà Lương Thị Kiều - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2023, tại Trụ sở Toà án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 69/2022/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 10 năm 2022, về việc *"Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 19/01/2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 02/2023/QĐST-DS ngày 09/02/2023, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Nông Hoài T, sinh năm 1997

HKTT: Thôn Y, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn.

Chỗ ở hiện nay: Khối phố T, thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Có mặt.

- *Bị đơn:* Anh Hoàng Văn T1, sinh năm 1992

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

*Người làm chứng*: Ông Hoàng Văn T2, sinh năm 1961.

Địa chỉ: Thôn Y, xã T, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nông Hoài T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Hoài T và anh Hoàng Văn T1 được tự do tìm hiểu và tự nguyện kết hôn. Đăng ký kết hôn ngày 10 tháng 8 năm 2015 tại UBND thị trấn B, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình chung sống vợ chồng thời gian đầu hạnh phúc và sinh được 01 người con chung. Tuy nhiên, thời gian sau đó, quá trình chung sống vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm, thường hay gây gổ. Đến tháng 3/2022, do không thể tiếp tục chung sống, chị Nông Hoài T đã chuyển về nhà bố mẹ ruột tại khối phố T, thị trấn B, huyện B để sinh sống. Hai vợ chồng chính thức sống ly thân từ đó đến nay. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài nên chị Nông Hoài T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn T1.

Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung là cháu Hoàng Tuấn A, sinh ngày 28/9/2015. Hiện nay con chung đang do chị Nông Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục tại thị trấn B, huyện B. Khi ly hôn, chị Nông Hoài T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục người con chung cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh Hoàng Văn T1 cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung vợ chồng: Không có.

Quá trình giải quyết vụ án, do bị đơn Hoàng Văn T1 vắng mặt, Tòa án đã tiến hành triệu tập hợp lệ, niêm yết các văn bản tố tụng, thông báo về việc thụ lý vụ án, giấy triệu tập, thông báo tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, quyết định đưa vụ án ra xét xử và quyết định hoãn phiên tòa. Xác minh tại địa phương anh Hoàng Văn T1 hiện đang đi làm ăn xa nên ít có điều kiện về nhà nhưng vẫn thường xuyên liên lạc với gia đình, các giấy tờ của Tòa án gửi gia đình vẫn nhận thay và thông báo cho anh Hoàng Văn T1 biết nội dung. Do bị đơn vắng mặt nên Tòa án không tổ chức được phiên Hòa giải, bị đơn không thể hiện quan điểm. Tại phiên tòa, bị đơn vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Gia phát biểu về việc tuân theo pháp luật của của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký phiên tòa: Từ khi thụ lý vụ án Thẩm phán đã tiến hành tố tụng đúng trình tự thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật. Quá trình tiến hành tố tụng tại phiên tòa Thẩm phán và Hội thẩm nhân dân thực hiện đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn thực hiện đầy đủ bảo đảm đúng quyền lợi và thực hiện nghĩa vụ khi tham gia tố tụng. Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự.

Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Xác định mâu thuẫn giữa chị Nông Hoài T và anh Hoàng Văn T1 đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt. Căn cứ Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014 đề nghị Hội đồng xét xử tuyên xử cho chị Nông Hoài T được ly hôn với anh Hoàng Văn T1; Về con chung: Căn cứ các Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 đề nghị Hội

đồng xét xử tuyên xử giao cháu Hoàng A Tuấn, sinh ngày 28/9/2015 cho chị Nông Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cháu đến tuổi trưởng thành, anh Hoàng Văn T không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở; Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khẳng định không có tài sản chung, nợ chung vợ chồng nên không xem xét; Về án phí giải quyết theo quy định của pháp luật.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật, thẩm quyền giải quyết: Chị Nông Hoài T yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với anh Hoàng Văn T1, yêu cầu giải quyết tranh chấp nuôi con chung khi ly hôn. Đây là tranh chấp hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn Hoàng Văn T1 có hộ khẩu thường trú tại Thôn Yên Hùng, xã Thiện Hòa, huyện B, tỉnh Lạng Sơn. Do đó, căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Bình Gia, tỉnh Lạng Sơn. Tòa án nhân dân huyện Bình Gia thụ lý, giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng quy định.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tống đạt đầy đủ, hợp lệ các văn bản tố tụng cho đương sự theo quy định. Tuy nhiên, Bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Sau khi hoãn phiên tòa, Tòa án đã niêm yết công khai và tống đạt đầy đủ, hợp lệ quyết định hoãn phiên tòa. Tại phiên tòa hôm nay bị đơn và người làm chứng vắng mặt. Căn cứ vào quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và người làm chứng.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Hoài T và anh Hoàng Văn T1 có đăng ký kết hôn theo quy định nên được xác định là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Qua xác minh tại địa phương và gia đình xác nhận anh Hoàng Văn T1 đang đi làm ăn xa, thường xuyên vắng mặt tại địa phương. Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập bị đơn đến để trình bày quan điểm tạo điều kiện cho các đương sự hòa giải đoàn tụ. Tuy nhiên, dù đã được người nhà thông báo nội dung các văn bản của Tòa án nhưng anh Hoàng Văn T1 cố tình vắng mặt thể hiện không có thiện chí đoàn tụ gia đình. Hai vợ chồng cũng đã sống ly thân từ tháng 3/2022 đến nay. Như vậy đủ căn cứ xác định, hôn nhân giữa chị Nông Hoài T và anh Hoàng Văn T1 thời gian sống ly thân đã lâu, hai bên không quan tâm chăm sóc nhau, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên yêu cầu xin ly hôn của chị Nông Hoài T là hoàn toàn có cơ sở chấp nhận theo quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân gia đình.

[4] Về con chung: Xác định quá trình chung sống vợ chồng có 01 người con chung là Hoàng Tuấn A, sinh ngày 28/9/2015. Hiện nay con chung đang do

chị Nông Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng giáo dục tại thị trấn B, huyện B. Khi ly hôn, chị Nông Hoài T yêu cầu được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục người con chung cho đến khi con trưởng thành đủ 18 tuổi. Không yêu cầu anh Hoàng Văn T1 cấp dưỡng nuôi con chung, theo nguyện vọng của người con chung muốn ở với mẹ, nên cần giao người con chung cho Nông Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng cho đến tuổi trưởng thành là phù hợp với nguyện vọng của người con chung.

[5] Về trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con: Theo đơn khởi kiện và các bản khai tại Tòa án chị Nông Hoài T không yêu cầu anh Hoàng Văn T1 đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung, nên không xem xét.

[6] Về tài sản chung và nợ chung của vợ chồng: Không có nên không xem xét.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 5 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 điểm a khoản 6 Điều 27 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, chị Nông Hoàng T phải chịu án phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Ý kiến và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cơ bản là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử, nên cần xem xét để áp dụng trong việc giải quyết vụ án.

[9] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 2 Điều 229 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 56, các Điều 57, 58, khoản 1 Điều 81, các khoản 1, 3 Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

**1.** Về quan hệ hôn nhân: Chị Nông Hoài T được ly hôn anh Hoàng Văn T1.

**2.** Về con chung: Giao người con chung là Hoàng Tuấn A, sinh ngày 28/9/2015 cho chị Nông Hoài T trực tiếp nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi con chung đủ 18 tuổi.

Anh Hoàng Văn T1 không phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền đi lại thăm, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

**3.** Về án phí: Chị Nông Hoài T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận chị Nông Hoài T đã nộp đủ 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/20221/0005581, ngày 10/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Gia.

**4.** Chị Nông Hoài T có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 kể từ ngày tuyên án, anh Hoàng Văn T1 vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã nơi cư trú.

***Nơi nhận*:**
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Bình Gia;
- Chi cục THADS huyện Bình Gia;
- Các đương sự;
- UBND xã Tân Văn nơi ĐKKH;
- Lưu hồ sơ, Tổ HCTP.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Văn Khởi**